

Số: /BC-BQLKKT

Kon Tum, ngày tháng năm

BÁO CÁO
tự đánh giá công tác phòng, chống tham nhũng năm 2020

Thực hiện Kế hoạch số 2452/KH-UBND, ngày 19/7/2021 của UBND tỉnh về việc đánh giá công tác phòng, chống tham nhũng năm 2020 trên địa bàn tỉnh, Ban quản lý Khu kinh tế tỉnh (*BQLKKT tỉnh*) báo cáo tự đánh giá công tác phòng, chống tham nhũng năm 2020 tại BQLKKT tỉnh như sau¹:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH:

- Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Kon Tum là cơ quan QLNN trực tiếp đối với Khu kinh tế cửa khẩu Quốc tế Bờ Y (*Khu KTCK*), các khu công nghiệp (*KCN*) trên địa bàn tỉnh; thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo Quyết định số 32/2018/QĐ-UBND, ngày 28/11/2018 của UBND tỉnh ban hành về Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của BQLKKT tỉnh và Quyết định số 19/2021/QĐ-UBND, ngày 28/6/2021 của UBND tỉnh về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Kon Tum ban hành kèm theo Quyết định số 32/2018/QĐ-UBND ngày 28/11/2018 của UBND tỉnh Kon Tum.

- Công tác phòng, chống tham nhũng (*PCTN*) tại BQLKKT tỉnh là một trong những nhiệm vụ thường xuyên được quan tâm, chú trọng triển khai thực hiện theo đúng các chủ trương, nghị quyết của Đảng, pháp luật của nhà nước; quá trình lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện công tác PCTN luôn gắn với việc xây dựng đầy đủ các Chương trình, Kế hoạch về PCTN theo giai đoạn, hàng năm và tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc, bảo đảm công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện chặt chẽ. 100% CC, VC, LĐ tại BQLKKT tỉnh gương mẫu chấp hành pháp luật về PCTN theo đúng quy định của pháp luật.

II. ĐÁNH GIÁ CÔNG TÁC PCTN:

1. Kết quả thực hiện công tác PCTN:

1.1. Việc lãnh đạo, chỉ đạo về công tác PCTN:

- Năm 2020, Lãnh đạo BQLKKT tỉnh tiếp tục chỉ đạo triển khai thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao trong công tác QLNN tại KKT, KCN; đồng thời tích cực chỉ đạo triển khai thực hiện có hiệu quả công tác PCTN tại cơ quan. Trong năm 2020, tại BQLKKT tỉnh không xảy ra trường hợp tham nhũng.

- BQLKKT tỉnh xây dựng và ban hành Kế hoạch số 46/KH-BQLKKT, ngày 11/6/2020 về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2020; Kế hoạch số 81/KH-BQLKKT, ngày 01/12/2020 về việc tiếp tục triển khai thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg, ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường xử lý,

¹ Thời kỳ đánh giá: Từ ngày 16/12/2019 đến ngày 15/12/2020

ngăn chặn có hiệu quả tình trạng những nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc và quản lý nhà nước theo thẩm quyền tại các KCN, KKT trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch số 09/KH-BQLKKT, ngày 22/01/2021 về việc triển khai công tác phòng, chống tham nhũng năm 2021; Kế hoạch số 08/KH-BQLKKT, ngày 21/01/2021 về triển khai thực hiện Đề án “*Tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng giai đoạn 2019-2021*” trong năm 2021; Văn bản số 97/BQLKKT-VP, ngày 01/2/2021 về việc triển khai thực hiện kê khai, công khai tài sản, thu nhập theo quy định tại Nghị định số 130/2020/NĐ-CP, ngày 30/10/2020 của Chính phủ²... để triển khai công tác PCTN tại cơ quan.

- Việc lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác PCNT của BQLKKT tỉnh trên cơ sở có chương trình, kế hoạch, có kiểm tra, có giám sát; thực hiện nghiêm túc các kết luận, kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra của cơ quan chức năng có thẩm quyền tại BQLKKT tỉnh; chỉ đạo thực hiện đúng các quy định của pháp luật về quản lý đầu tư, xây dựng, đất đai, quản lý tài chính, ngân sách....

1.2. Việc nghiên cứu, xây dựng hoàn thiện thể chế về công tác quản lý kinh tế-xã hội để phòng ngừa, phát hiện, xử lý tham nhũng: Không.

1.3. Việc giáo dục, tuyên truyền, phổ biến pháp luật về PCTN:

- Trên cơ sở các Kế hoạch ban hành, BQLKKT tỉnh đã tổ chức quán triệt, phổ biến các nội dung của Kế hoạch, các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của các ngành cấp trên cũng như các văn bản pháp luật về PCTN đến các phòng, đơn vị trực thuộc và toàn thể CC, VC, LĐ trong cơ quan, đơn vị. Đồng thời đã phân công công chức theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc các phòng, đơn vị trực thuộc triển khai thực hiện các nhiệm vụ phổ biến pháp luật về PCTN theo kế hoạch đề ra.

- Nội dung PBGDPL về PCTN: Đã tuyên truyền, phổ biến, giáo dục cho CC, VC, LĐ của BQLKKT tỉnh các chủ trương, nghị quyết của Đảng, pháp luật của nhà nước về PCTN³.

- Hình thức PBGDPL về PCTN: Thường xuyên cập nhật và chuyển tải các văn bản QPPL có liên quan đến công tác PCTN qua hệ thống Văn phòng điện tử (Ioffice), Trang thông tin điện tử cơ quan (kkt.kontum.gov.vn); lồng ghép tại các cuộc họp cơ quan, đoàn thể, đơn vị; cử công chức tham gia các lớp bồi dưỡng, tập huấn kiến thức pháp luật PCTN; kết hợp tổ chức tuyên truyền, phổ biến pháp

² Theo chỉ đạo của UBND tỉnh tại Văn bản số 399/UBND-NC ngày 01/02/2021 về việc triển khai nhiệm vụ trọng tâm công tác PCTN năm 2021 trên địa bàn tỉnh

³ Nghị quyết Trung ương 3 (Khóa X) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí; Kết luận số 21-KL/TW, ngày 25/5/2012 của Ban Chấp hành Trung ương và Chương trình số 26-CTr/TU ngày 12/02/2007 của Tỉnh ủy (Khóa XIII); Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2005; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật phòng, chống tham nhũng năm 2007; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật phòng, chống tham nhũng năm 2012; Nghị định số 47/2007/NĐ-CP và Nghị định số 59/2013/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống tham nhũng; Nghị định hợp nhất số 03/NĐHN-BNV ngày 14/7/2014 của Bộ Nội vụ quy định xử lý trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị khi để xảy ra tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị do mình quản lý, phụ trách; Thông tư số 04/2014/TT-TTCTP ngày 18/9/2014 của Thanh tra Chính phủ quy định về nhận định tình hình tham nhũng và đánh giá công tác phòng, chống tham nhũng; Công ước Liên hiệp quốc về chống tham nhũng; Chiến lược quốc gia về phòng, chống tham nhũng; Công ước Liên hiệp quốc về chống tham nhũng; Chiến lược quốc gia về phòng, chống tham nhũng; các văn bản chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh; hướng dẫn của Thanh tra tỉnh và các sở, ban ngành...

luật về PCTN trong triển khai thực hiện mô hình “Ngày pháp luật”; xây dựng Tủ sách pháp luật; tham gia các cuộc thi tìm hiểu về pháp luật PCTN; tham gia các hoạt động tư vấn pháp luật và trợ giúp pháp lý; phối hợp các sở, ngành chức năng triển khai công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về PCTN đến các doanh nghiệp trong KKT, KCN.

- Kết quả 100% báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật của cơ quan, 100% CC, VC, LĐ cơ quan được tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTN dưới các hình thức; các kết luận, kết quả xử lý các vụ việc thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh và phòng, chống tham nhũng được đăng tải đầy đủ trên Trang thông tin điện tử cơ quan.

1.4. Thực hiện kế hoạch thanh tra, kiểm tra:

- Năm 2020 tại BQLKKT tỉnh có:

+ 01 cuộc thanh tra của Sở Tài nguyên và Môi trường (theo Quyết định 01/QĐ-STNMT ngày 02/01/2019 của Sở Tài nguyên và Môi trường)⁴; đã có Kết luận số 02/KL-STNMT ngày 15/3/2020 của Sở Tài nguyên và Môi trường.

+ 01 cuộc thanh tra của Thanh tra Chính phủ (theo Quyết định số 488/QĐ-TTCP, ngày 29/7/2020 của Thanh tra Chính phủ)⁵. Đến nay đã hoàn thành công tác thanh tra, tự nhiên Thanh tra Chính phủ chưa ban hành Kết luận thanh tra.

- Đảng ủy BQLKKT tỉnh tiến hành tự kiểm tra việc lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 (khóa X), Kết luận số 21-KL/TW, ngày 25/2/2012 của Ban Chấp hành Trung ương “về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí” và thực hành tiết kiệm, chống lãng phí tại các Chi bộ trực thuộc Đảng bộ⁶.

1.5. Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo về PCTN: BQLKKT tỉnh thực hiện đầy đủ chế độ báo cáo về công tác PCTN theo đúng quy định của UBND tỉnh và Thanh tra tỉnh⁷.

⁴ thanh tra toàn diện nguồn gốc sử dụng đất, việc lấn chiếm đất đai và việc quản lý, sử dụng đất tại khu vực Sao Mai, xã Hòa Bình, thành phố Kon Tum.

⁵ thanh tra việc thực hiện pháp luật quản lý, sử dụng đất đai và quản lý, đầu tư xây dựng; thanh tra các dự án, công trình có dấu hiệu vi phạm pháp luật về quy hoạch, quản lý, sử dụng đất đai tại đô thị và thanh tra việc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất tại khu vực đô thị trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

⁶ Văn bản số 863-CV/ĐU, ngày 25/5/2020 của Đảng ủy BQLKKT tỉnh về triển khai công tác tự kiểm tra, báo cáo kết quả thực hiện NQTW3 (khóa X) và Kết luận số 21-KL/TW của Ban Chấp hành Trung ương; Báo cáo số 10-BC/ĐU, ngày 29/5/2020 của Đảng ủy BQLKKT tỉnh về kết quả tự kiểm tra việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 (khóa X) và Kết luận số 21-KL/TW, ngày 25/5/2012 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng “về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí” gắn với kiểm tra việc lãnh đạo, chỉ đạo thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

⁷ Báo cáo 74/BC-BQLKKT, ngày 20/3/2020 về kết quả công tác nội chính, phòng, chống tham nhũng và cải cách tư pháp Quý I/2020; Báo cáo số 138/BC-BQLKKT, ngày 29/5/2020 và Công văn số 437/BQLKKT-VP, ngày 08/6/2020 về báo cáo đánh giá công tác PCTN năm 2019; Báo cáo số 158/BC-BQLKKT, ngày 11/6/2020 về tổng kết công tác phòng, chống tham nhũng (từ ngày 01/01/2013 đến ngày 15/6/2020); Báo cáo số 160/BC-BQLKKT, ngày 12/6/2020 về tổng kết công tác PCTN (lĩnh vực tổ chức-cán bộ); Báo cáo số 161/BC-BQLKKT, ngày 16/6/2020 về kết quả công tác nội chính, phòng, chống tham nhũng và cải cách tư pháp 6 tháng đầu năm 2020; Báo cáo số 257/BC-BQLKKT, ngày 08/9/2020 về kết quả công tác nội chính, phòng, chống tham nhũng và cải cách tư pháp Quý III/2020; Văn bản số 704/BQLKKT-VP, ngày 18/9/2020 về báo cáo kết quả công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTN; Báo cáo số 334/BC-BQLKKT, ngày 04/12/2020 về kết quả công tác nội chính, phòng, chống tham nhũng và cải cách tư pháp năm 2020; Văn bản số 969/BQLKKT-VP, ngày

2. Kết quả thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng:

2.1. Bảo đảm công khai, minh bạch:

- Đã tổ chức công khai, minh bạch các nội dung theo quy định thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập và công khai, minh bạch theo Luật Tiếp cận thông tin; duy trì “*Mục công khai các kết luận thanh tra, kiểm tra*” của các ngành chức năng tại BQLKKT tỉnh, các văn bản xử lý, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị trong “*Mục phổ biến pháp luật*” trên Trang thông tin điện tử cơ quan.

- Tổ chức công khai minh bạch việc quản lý, sử dụng nguồn ngân sách được giao hàng năm; mua sắm tài sản công; các dự án đầu tư công; quản lý nhà nước về đất đai; công tác tổ chức, cán bộ (*quy hoạch, đào tạo, đề bạt, bổ nhiệm, miễn nhiệm cán bộ*); các khoản hỗ trợ, viện trợ, huy động theo đúng quy định.

- Thực hiện việc công khai số điện thoại, địa chỉ email của lãnh đạo BQLKKT tỉnh, lãnh đạo các Phòng, đơn vị trực thuộc để tiếp nhận những ý kiến phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo về hành vi tham nhũng của CC, VC, LĐ theo quy định của Luật PCTN.

- Xây dựng và ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ⁸ và thường xuyên có rà soát, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện. Công tác kiểm tra nội bộ về chế độ, định mức, tiêu chuẩn về công tác phí, xăng xe, họp, tiếp khách, mua sắm, sửa chữa tài sản công ... được tiến hành định kỳ và không phát hiện có trường hợp nào vi phạm.

2.2. Công tác cải cách hành chính:

- Thường xuyên quan tâm chỉ đạo thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ trong công tác cải cách hành chính, cải cách thủ tục hành chính và hỗ trợ đầu tư theo hướng tạo điều kiện thuận lợi cho nhà đầu tư, doanh nghiệp đầu tư vào KKT, KCN. Thường xuyên rà soát, tham mưu UBND tỉnh công bố các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của BQLKKT tỉnh phù hợp với các quy định của pháp luật mới ban hành.

- Thực hiện việc chuyển đổi và áp dụng tại BQLKKT tỉnh mô hình khung Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO TCVN 9001:2015.

- Thực hiện việc chi trả lương và các chế độ chính sách cho CC, VC, LĐ qua hình thức chuyển khoản (100%); hầu hết các khoản mua sắm tài sản và chi phí hoạt động công vụ đều thanh toán qua hình thức chuyển khoản.

- Quan tâm đầu tư trang thiết bị, nâng cao năng lực, đẩy mạnh sáng tạo và ứng dụng khoa học, công nghệ trong tổ chức và hoạt động của cơ quan.

2.3. Thực hiện việc chuyển đổi vị trí công tác của CBCC:

- Năm 2020, BQLKKT tỉnh thực hiện việc rà soát, sắp xếp lại biên chế, điều động, bố trí công chức cho các phòng, đơn vị trực thuộc đảm bảo theo quy định

11/12/2020 về việc báo cáo tình hình thực hiện Đề án “*Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTN giai đoạn 2019-2021*” trong năm 2020...

⁸ Quyết định số 04/QĐ-BQLKKT, ngày 07/01/2020; Quyết định số 177/QĐ-BQLKKT, ngày 30/12/2020 và Quyết định số 23/QĐ-BQLKKT, ngày 26/01/2021 của BQLKKT tỉnh.

tại khoản 4, điều 65, Nghị định 82/2018/NĐ-CP ngày ngày 22/5/2018 của Chính phủ Quy định về quản lý khu công nghiệp và khu kinh tế, do vậy chưa xây dựng Kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác. Lý do số công chức mới được điều động, bố trí sắp xếp vào các phòng, đơn vị chưa đủ thời gian để chuyển đổi vị trí công tác.

- Năm 2021, BQLKKT tỉnh đã xây dựng và triển khai kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức⁹, đồng thời thực hiện việc chuyển đổi vị trí công tác đối với 06/06 công chức theo quy định.

2.4. Thực hiện minh bạch về tài sản, thu nhập:

- Năm 2020, 100% CC, VC của BQLKKT tỉnh (*thuộc đối tượng kê khai*) đã hoàn thành việc kê khai minh bạch tài sản, thu nhập theo quy định (*tổng số 50 người*)¹⁰. Đồng thời tiến hành công khai bản kê khai tài sản, thu nhập của CC, VC bằng hình thức niêm yết tại trụ sở cơ quan, các đơn vị trực thuộc. Thời gian niêm yết tối thiểu là 30 ngày liên tục.

- Thực hiện việc kê khai và nộp thuế thu nhập cá nhân đối với đối tượng thuộc diện chịu thuế tại cơ quan quản lý thuế theo đúng quy định.

2.5. Xây dựng và thực hiện chế độ, định mức, tiêu chuẩn:

- Về tài chính và quản lý, sử dụng tài sản công gắn với kết quả thực hiện Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí:

+ Thực hiện kiểm soát chi chặt chẽ, công khai, minh bạch; thực hiện nghiêm các biện pháp nhằm kiềm chế lạm phát như tiết kiệm 10% chi thường xuyên theo quy định.

+ Quản lý chặt chẽ các dự án đầu tư công tại KKT, KCN đã được UBND tỉnh giao làm chủ đầu tư.

+ Thực hiện nghiêm việc mua sắm trang thiết bị, phương tiện làm việc theo chế độ, định mức quy định.

+ Các đơn vị sự nghiệp trực thuộc BQLKKT tỉnh chủ động xây dựng Đề án thực hiện khoán biên chế, kinh phí quản lý và sử dụng ngân sách, tài sản của nhà nước đúng mục đích, có hiệu quả, tiết kiệm.

- *Xây dựng và thực hiện quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp của CC, VC:* Trên cơ sở Quy định về tiêu chuẩn đạo đức, lối sống, chuẩn mực đạo đức CCVC được ban hành¹¹, BQLKKT tỉnh đã chỉ đạo triển khai, yêu cầu tất cả CC, VC cam kết thực hiện các quy tắc về chuẩn mực ứng xử; không sử dụng công quỹ làm quà tặng, chiêu đãi, tiếp khách, hội nghị không đúng quy định; thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới hỏi, tang lễ; cấm uống rượu, bia trong buổi trưa ngày, giờ làm việc,...

⁹ Kế hoạch số 18/KH-BQLKKT, ngày 05/2/2021 của BQLKKT tỉnh.

¹⁰ Văn bản số 97/BQLKKT-VP, ngày 02/2/2021 về triển khai thực hiện kê khai, công khai tài sản, thu nhập theo quy định tại Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ; Quyết định số 44/QĐ-BQLKKT, ngày 17/2/2021 và Quyết định số 50/QĐ-BQLKKT, ngày 01/3/2021 về Phê duyệt danh sách công chức, viên chức thuộc Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Kon Tum có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập năm 2020.

¹¹ Quyết định số 113/QĐ-BQLKKT, ngày 30/11/2018 của BQLKKT tỉnh về việc ban hành Quy định về chuẩn mực đạo đức công vụ của CBCC, VC, LĐ thuộc BQLKKT tỉnh

Công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính được quan tâm chỉ đạo triển khai thực hiện. Qua công tác kiểm tra, giám sát đến nay chưa phát hiện các trường hợp vi phạm đến mức phải xử lý.

- *Việc tặng quà, nhận quà và nộp lại quà tặng*: BQLKKT tỉnh chỉ đạo, thực hiện nghiêm túc, theo đúng quy định, đến nay tại BQLKKT tỉnh không thấy có trường hợp nào vi phạm việc sử dụng tiền ngân sách để mua quà tặng hoặc nhận quà tặng không đúng quy định.

2.6. Việc thực hiện trách nhiệm: Năm 2020, tại BQLKKT tỉnh không phát hiện trường hợp tham nhũng có liên quan đến trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị; chưa phát hiện dấu hiệu tham nhũng tại các vị trí công tác.

2.7. Kết quả phát hiện, xử lý các vi phạm trong thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng: Không.

3. Kết quả thực hiện các biện pháp phát hiện tham nhũng:

Qua công tác tự kiểm tra, giám sát nội bộ và công tác thanh tra của cơ quan chức năng có thẩm quyền, không phát hiện có trường hợp tham nhũng tại BQLKKT tỉnh trong năm 2020.

4. Kết quả thực hiện xử lý tham nhũng: Không.

III. NHẬN XÉT, ĐỀ XUẤT:

1. Ưu điểm:

BQLKKT tỉnh đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai và tổ chức thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả công tác PCTN tại cơ quan, đơn vị; cụ thể hóa bằng các chương trình, kế hoạch phù hợp với tình hình thực tế và tổ chức thực hiện. Vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác PCTN được phát huy đúng mức, thường xuyên giám sát, chấn chỉnh kịp thời những hoạt động trong lĩnh vực nhạy cảm, dễ dẫn đến tham nhũng; dân chủ ở cơ sở trong cơ quan được phát huy, vai trò giám sát của Ban Thanh tra nhân dân, các đoàn thể có bước chuyển biến, trong năm qua tại BQLKKT tỉnh không xảy ra trường hợp tham nhũng.

2. Những hạn chế, yếu kém, nguyên nhân:

2.1. Hạn chế, yếu kém:

Công tác kiểm tra, giám sát chưa thường xuyên.

2.2. Nguyên nhân:

Một số CC, VC chưa phát huy đúng mức vai trò, trách nhiệm của cá nhân trong việc tham gia PCTN; coi công tác PCTN là nhiệm vụ của tổ chức, đơn vị, của người đứng đầu tổ chức, đơn vị hoặc của các cơ quan chức năng bảo vệ pháp luật; chưa chủ động tham mưu trong triển khai thực hiện.

3. Đề xuất, kiến nghị:

Tiếp tục rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung kịp thời các quy định của pháp luật nhằm hoàn thiện thể chế, nhất là những vấn đề qua thực tế còn có sơ hở,

thiếu sót. Thực hiện nghiêm các quy định của Đảng và Nhà nước về phòng, chống tham nhũng.

Trên đây là Báo cáo tự đánh giá công tác PCTN tại BQLKKT tỉnh năm 2020. BQLKKT tỉnh báo cáo./

Nơi nhận:

- Thanh tra tỉnh (B/c);
- Lãnh đạo BQLKKT tỉnh;
- Các Phòng, đơn vị trực thuộc;
- Lưu: VT, VP (Đạo).

**KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN**

Vũ Mạnh Hải